

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm báo cáo 2009

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

Công ty được thành lập theo quyết định số 111/2004/QĐ-BCN ngày 13/10/2004 của Bộ công nghiệp về việc chuyển đổi Nhà máy Cơ khí Yên Viên thành Công ty cổ phần Cơ khí Điện lực và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103007120 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 30/3/2005

- Tên tiếng việt: **Công ty cổ phần Cơ khí Điện lực**
- Tên giao dịch: **POWER ENGINEERING JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt: **PEC**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 150 Hà Huy Tập, Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội
- Điện thoại: 04 3827 1498 Fax: 04 3827 1731
- Email: ckdl@vnn.vn Website: <http://pecvn.com.vn>

2. Quá trình phát triển

2.1. Vốn điều lệ Công ty năm 2009 : **24.300.000.000 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi tư tỷ, ba trăm triệu đồng)

2.2. Ngành nghề kinh doanh chính:

- Dịch vụ kỹ thuật:
 - + Cung cấp và lắp đặt thiết bị, kết cấu thép cho công trình Thủy điện, nhiệt điện;
 - + Thiết kế, chế tạo và lắp đặt cầu trục, cổng trục nâng hạ;
 - + Chế tạo cột thép mạ kẽm nhúng nóng, xây lắp đường dây tải điện và trạm điện cấp điện áp đến 500KV;
 - + Cung cấp các loại bulông, đai ốc tiêu chuẩn và phi tiêu chuẩn;
 - + Cung cấp các loại cột Anten, cột Viba;
 - + Cung cấp phụ kiện đường dây tải điện có cấp điện áp đến 220KV;
 - + Cung cấp các loại thiết bị, kết cấu thép phi tiêu chuẩn khác;
 - + Mạ kẽm nhúng nóng các loại kết cấu thép.



- Dịch vụ thương mại:

- + Kinh doanh các mặt hàng kim khí;
- + Xuất nhập khẩu các loại vật tư, thiết bị.

2.3. Tình hình hoạt động

Trải qua chặng đường 5 năm xây dựng, trưởng thành và phát triển, người lao động Công ty tự hào về những thành tích đã đạt được trong cơ chế thị trường, giữ vững nhịp độ sản xuất kinh doanh, xây dựng được thương hiệu phát triển bền vững, đóng góp thành tích không nhỏ vào sự phát triển của ngành điện Việt Nam trong sự nghiệp hiện đại hóa, công nghiệp hóa đất nước.

Phát huy thế mạnh của các mặt hàng truyền thống: Sản xuất cột thép mạ kẽm, Mạ kẽm nhúng nóng, Phụ kiện đường dây, Các sản phẩm cơ khí khác với việc mở rộng các ngành nghề mới tham gia chế tạo Kết cấu thép thủy công, cung cấp các sản phẩm cho các công trình thủy điện quốc gia như: thủy điện Bản Vẽ, thủy điện Sơn La, thủy điện Lai Châu ...

3. Định hướng phát triển

3.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Phát triển bền vững, đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch SXKD năm 2010, đảm bảo cổ tức, nâng cao đời sống thu nhập cho người lao động, tạo lợi nhuận và bảo đảm an sinh xã hội;
- Trở thành Công ty kinh doanh đa ngành nghề, cung cấp các sản phẩm và dịch vụ có chất lượng cao, có uy tín và thương hiệu trên thị trường trong nước và nước ngoài, ...
- Đảm bảo tiến độ đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất Kết cấu thép, thiết bị phi tiêu chuẩn cho các nhà máy Nhiệt điện và Mạ kẽm tại Khu Công nghiệp huyện Bình Giang tỉnh Hải Dương.

3.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Phát triển loại hình dịch vụ: Phát triển theo chiều sâu các loại hình dịch vụ truyền thống như chế tạo Cột thép, Kết cấu thép thủy công, Phụ kiện đường dây và Mạ kẽm dịch vụ,...; Xây dựng và phát triển các đơn vị xây lắp để tham gia sửa chữa và xây lắp các công trình điện và xây dựng công nghiệp; Liên hệ với Chủ đầu tư và phối hợp với các nhà thầu chế tạo Kết cấu thép Nhiệt điện tìm kiếm việc làm chế tạo KCT cho các nhà máy Nhiệt điện. Từng bước tích lũy kinh nghiệm và đầu tư cơ sở vật chất tiến tới làm chủ loại hình dịch vụ này.

- Đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất:

+ Tập trung đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất Kết cấu thép, thiết bị phi tiêu chuẩn cho các nhà máy Nhiệt điện và Mạ kẽm tại Khu Công nghiệp huyện Bình Giang tỉnh Hải Dương để phục vụ cho việc chế tạo các sản phẩm KCT Nhiệt điện và Mạ kẽm dịch vụ;

+ Đầu tư trọng điểm cho loại hình kinh doanh thương mại theo hướng nâng cao hiệu quả và thu hồi vốn nhanh;

+ Đầu tư, nâng cấp và sửa chữa máy móc thiết bị hiện có phục vụ kịp thời cho sản xuất kinh doanh.

- Tổ chức bộ máy quản lý: Phát triển và sắp xếp bộ máy quản lý phù hợp với mô hình sản xuất kinh doanh theo cơ chế thị trường hội nhập, bảo đảm tính linh hoạt và quyền tự chủ cho các đơn vị trong Công ty. Nâng cao tinh thần đoàn kết và củng cố, trau dồi truyền thống văn hóa tốt đẹp của

Công ty. Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý, nội quy, quy chế làm việc bảo đảm tính kỷ luật, tăng sức mạnh và hiệu quả công tác quản lý.

- Đào tạo và tuyển dụng:

+ Có chính sách ưu đãi phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt chú trọng công tác tuyển dụng cán bộ trẻ có trình độ, năng lực để đào tạo phù hợp với loại hình SXKD của Công ty, tiếp tục đẩy mạnh công tác tự đào tạo nâng cao công tác quản lý cho các cán bộ hiện có tại Công ty nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh.

+ Tổ chức nghiên cứu, soạn thảo, phê duyệt và thực hiện các chương trình về đào tạo, tự đào tạo kèm cặp nhân viên, đưa hoạt động đào tạo và tự đào tạo nhân viên thành một trong những nhiệm vụ chủ yếu, thường xuyên của kế hoạch làm việc tháng của mỗi đơn vị.

- Duy trì và cải tiến HTQLCL theo ISO 9001:2008:

+ Tổ chức đánh giá nội bộ theo quy định của chương trình, kế hoạch đã xây dựng;

+ Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị thực hiện nghiêm túc HTQLCL theo ISO 9001:2008 và cải tiến hệ thống để nâng cao chất lượng quản lý và kiểm tra chất lượng sản phẩm.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

Là năm thứ 5 hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, với mục tiêu đưa Công ty trở thành Công ty kinh doanh đa ngành, cung cấp các sản phẩm dịch vụ có chất lượng cao, có uy tín, thương hiệu trên thị trường và phát triển bền vững. HĐQT Công ty đã tuân thủ các quy định trong Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp cũng như các quy định khác của Nhà nước để quyết định các vấn đề quản lý SXKD, triển khai thực hiện Nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

Công ty hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu tài chính về doanh thu, lợi nhuận như kế hoạch đã đề ra, cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu: 321.226.269.600 đồng

- Lợi nhuận trước thuế: 11.532.402.128 đồng

- Lợi nhuận sau thuế: 10.395.899.310 đồng

- Cổ tức năm 2009 là: 3.322.500.000 đồng

- Tình hình tài chính của Công ty đến thời điểm ngày 31/12/2009 như sau:

+ Tổng tài sản: 344.746.779.689 đồng

* Tài sản ngắn hạn: 302.575.751.183 đồng

* Tài sản dài hạn: 42.171.028.506 đồng

+ Tổng nguồn vốn: 344.746.779.689 đồng

* Nợ phải trả: 294.886.454.315 đồng

* Vốn chủ sở hữu: 43.448.439.775 đồng

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

- Tổng doanh thu thực hiện đạt 119,60% so với kế hoạch

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện đạt 120,99% so với kế hoạch

- Lợi nhuận sau thuế thực hiện đạt 119,94%

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm

- Công ty đã thực hiện kế hoạch đầu tư, xây dựng và mua sắm thiết bị và sửa chữa lớn một số hạng mục đã hoàn thành đưa vào sử dụng bằng nguồn vốn quỹ phát triển sản xuất, khấu hao cơ bản, nguồn vốn khác và quỹ phúc lợi như sau:

3.1. Sửa chữa, cải tạo và nâng cấp nhà ăn giữa ca, chống nóng thay mái bằng dàn mái không gian, cải tạo lại nền nhà điều hành, đã hoàn thành đưa vào sử dụng tháng 01/2010 với tổng vốn đầu tư sửa chữa theo dự kiến: 4.972,7 triệu đồng từ nguồn vốn khấu hao cơ bản và vốn khác.

3.2. Sửa chữa, cải tạo nâng cấp trường mầm non đã hoàn thành đưa vào sử dụng tháng 01/2010, tổng vốn đầu tư sửa chữa là: 939,4 triệu đồng từ nguồn quỹ phúc lợi.

3.3. Đầu tư đổi mới trang thiết bị dây chuyền sản xuất cột thép mạ kẽm nhúng nóng (mua mới 01 máy CNC cắt đột thép góc, 01 máy CNC đột bản mã) với vốn đầu tư: 3.287,7 triệu đồng từ nguồn vốn phát triển sản xuất và vốn khác.

Các công trình trên đều triển khai thực hiện theo đúng quy định về đầu tư xây dựng, bảo đảm chất lượng, hiệu quả tạo môi trường làm việc thoáng mát và môi trường vui chơi giải trí cho các cháu trường mầm non của Công ty.

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Trong thời gian tới chiến lược và mục tiêu dài hạn của Công ty là giữ vững hình ảnh, thương hiệu và uy tín của công ty là một nhiệm vụ hết sức quan trọng. Công ty tập trung vào các nhiệm vụ sau:

- Phát triển loại hình dịch vụ: Phát triển theo chiều sâu các loại hình dịch vụ truyền thống như chế tạo Cột thép, Kết cấu thép thủy công, Phụ kiện đường dây và Mạ kẽm dịch vụ,...; Xây dựng và phát triển các đơn vị xây lắp để tham gia sửa chữa và xây lắp các công trình điện và xây dựng công nghiệp; Liên hệ với Chủ đầu tư và phối hợp với các nhà thầu chế tạo Kết cấu thép Nhiệt điện tìm kiếm việc làm chế tạo KCT cho các nhà máy Nhiệt điện. Từng bước tích lũy kinh nghiệm và đầu tư cơ sở vật chất tiến tới làm chủ loại hình dịch vụ này.

- Đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất:

+ Tập trung đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất Kết cấu thép, thiết bị phi tiêu chuẩn cho các nhà máy Nhiệt điện và Mạ kẽm tại Khu Công nghiệp huyện Bình Giang tỉnh Hải Dương để phục vụ cho việc chế tạo các sản phẩm KCT Nhiệt điện và Mạ kẽm dịch vụ;

+ Đầu tư trọng điểm cho loại hình kinh doanh thương mại theo hướng nâng cao hiệu quả và thu hồi vốn nhanh;

+ Đầu tư, nâng cấp và sửa chữa máy móc thiết bị hiện có phục vụ kịp thời cho sản xuất kinh doanh.

- Tổ chức bộ máy quản lý: Phát triển và sắp xếp bộ máy quản lý phù hợp với mô hình sản xuất kinh doanh theo cơ chế thị trường hội nhập, bảo đảm tính linh hoạt và quyền tự chủ cho các đơn vị trong Công ty. Nâng cao tinh thần đoàn kết và củng cố, trau dồi truyền thống văn hóa tốt đẹp của Công ty. Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý, nội quy, quy chế làm việc bảo đảm tính kỷ luật, tăng sức mạnh và hiệu quả công tác quản lý.

12/10/2010

- Đào tạo và tuyển dụng:

+ Có chính sách ưu đãi phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt chú trọng công tác tuyển dụng cán bộ trẻ có trình độ, năng lực để đào tạo phù hợp với loại hình SXKD của Công ty, tiếp tục đẩy mạnh công tác tự đào tạo nâng cao công tác quản lý cho các cán bộ hiện có tại Công ty nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh.

+ Tổ chức nghiên cứu, soạn thảo, phê duyệt và thực hiện các chương trình về đào tạo, tự đào tạo kèm cặp nhân viên, đưa hoạt động đào tạo và tự đào tạo nhân viên thành một trong những nhiệm vụ chủ yếu, thường xuyên của kế hoạch làm việc tháng của mỗi đơn vị.

- Duy trì và cải tiến HTQLCL theo ISO 9001:2008:

+ Tổ chức đánh giá nội bộ theo quy định của chương trình, kế hoạch đã xây dựng;

+ Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị thực hiện nghiêm túc HTQLCL theo ISO 9001:2008 và cải tiến hệ thống để nâng cao chất lượng quản lý và kiểm tra chất lượng sản phẩm.

III. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2009

- **Cơ cấu tài sản:**

+ Tài sản dài hạn/tổng tài sản: 12,23%

+ Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản: 87,76%

- **Cơ cấu nguồn vốn:**

+ Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn: 85,53%

+ Nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn: 13,66%

- **Khả năng sinh lời:**

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản: 3,01%

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần: 3,23%

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/nguồn vốn chủ sở hữu: 22,06%

- **Khả năng thanh toán:**

+ Khả năng thanh toán nhanh: 1,07 lần

+ Khả năng thanh toán hiện hành: 0,48 lần

- **Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo**

+ Tổng tài sản: 344.746.779.689 đồng

* Tài sản ngắn hạn: 302.575.751.183 đồng

* Tài sản dài hạn: 42.171.028.506 đồng

+ Tổng nguồn vốn: 344.746.779.689 đồng

* Nợ phải trả: 294.886.454.315 đồng

*Vốn chủ sở hữu: 43.448.439.775 đồng

- **Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp:**

- + Quý 2/2009 Công ty phát hành: 430.000 cổ phiếu
- + Tổng số cổ phiếu phổ thông lưu hành đến ngày 31/12/2009: 2.430.000 cổ phiếu
- + Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại: không có
- + Cổ tức: cổ tức công bố chia cho cổ đông là 3.322.500.000 đồng

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2009, trong hoàn cảnh khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế thế giới vẫn diễn biến phức tạp, giá cả nguyên nhiên liệu biến động khó lường, không được tham gia dự thầu các công trình điện có nguồn vốn nước ngoài nên việc làm trong năm cho người lao động còn thiếu. Nhưng được sự quan tâm giúp đỡ của lãnh đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Bộ Công thương, và sự nỗ lực phấn đấu, tính chủ động sáng tạo của tập thể lãnh đạo, CBQL, người lao động của Công ty đã đoàn kết, vượt mọi khó khăn hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đề ra. Sản xuất kinh doanh của Công ty năm sau cao hơn năm trước, trên cơ sở giữ gìn phát triển các mối quan hệ với khách hàng, khai thác tốt thị trường trong nước và ngoài nước, cung cấp sản phẩm dịch vụ chất lượng, bảo đảm vượt tiến độ giao hàng. Luôn chủ động trên mọi hoạt động từ sản xuất đến học tập, tìm tòi phương pháp quản lý, đầu tư xây dựng, bảo vệ môi trường quan tâm đến người lao động, giữ vững thương hiệu PEC trên thị trường và đưa Công ty phát triển bền vững, đó chính là giá trị cốt lõi của văn hóa PEC. Các chỉ tiêu kinh tế Công ty đạt được so với kế hoạch và thực hiện năm 2008 như sau:

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2008	Kế hoạch 2009	Thực hiện 2009	So sánh	
					TH2009/K H2009	TH2009/T H2008
1	Doanh thu thuần	280.399.755	268.568.000	312.226.269	119,60%	111,35%
2	Lợi nhuận trước thuế	9.016.070	9.531.532	11.532.402	120,99%	127,90%
3	Lợi nhuận sau thuế	8.491.023	8.667.505	10.395.899	119,94%	122,43%

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

- HĐQT đã xây dựng và ban hành các nội quy, quy chế của Công ty cổ phần, thiết lập cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình phát triển và đầu tư mở rộng sản xuất hiện nay của Công ty.

- Nghiên cứu, tìm hiểu kỹ hướng phát triển đầu tư của ngành điện, của thị trường khu vực, xác lập định hướng phương án sản xuất kinh doanh cho năm 2010.

- Trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, HĐQT đã thực hiện đúng thẩm quyền theo Điều lệ và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông.

- Đã quyết định sửa chữa cải tạo mới một số hạng mục của Nhà điều hành, nhà ăn ca và trường mầm non, nâng cấp toàn bộ máy vi tính, thiết bị văn phòng cho khối gián tiếp.

- Đầu tư mới máy CNC cắt đột mã và cắt đột thanh cho xưởng Kết cấu thép để nâng cao năng xuất chế tạo cột thép và chuẩn bị cho đầu tư mới xây dựng nhà máy tại Hải Dương.

- Trong năm 2009 HĐQT đã xây dựng và áp dụng trả lương theo vị trí cho cán bộ quản lý dựa trên bản mô tả công việc.

- Ban hành một số chính sách quan trọng để thu hút cán bộ có kinh nghiệm đến làm việc tại Công ty, có chính sách ưu đãi hợp lý đối với cán bộ quản lý, kỹ sư, chuyên viên có đủ năng lực và phẩm chất làm việc lâu dài tại Công ty.

- Mối quan hệ của BKS, HĐQT, TGD: Độc lập tác nghiệp trong sự phối hợp thống nhất chung với mục tiêu phát triển bền vững Công ty, đảm bảo lợi nhuận, tạo công việc, thu nhập đời sống ổn định cho người lao động, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

- Công ty tập trung vào sản xuất, gia công các sản phẩm cơ khí phi tiêu chuẩn. Công ty phấn đấu đưa thương hiệu PEC thành thương hiệu uy tín chuyên nghiệp hàng đầu về sản xuất, gia công sản phẩm cơ khí phi tiêu chuẩn.

- Tăng cường công tác đào tạo, tự đào tạo để xây dựng đội ngũ CBQL, người lao động có trình độ, năng lực đáp ứng được nhiệm vụ, vượt qua khó khăn trong thời kỳ mới.

- Công ty tập trung vào các dự án có khả năng thu hồi vốn nhanh, tỷ suất sinh lời cao.

- Duy trì và cải tiến HTQLCL theo ISO 9001:2008

- Phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010 đã được thông qua đại hội cổ đông.

IV. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán (Báo cáo tài chính đã được kiểm toán đính kèm theo- Công ty để trên Website của Công ty).

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

- Ý kiến kiểm toán độc lập (đính kèm theo- Công ty để trên Website của Công ty)

- Các nhận xét đặc biệt: Không có

2. Kiểm toán nội bộ

- Ý kiến kiểm toán nội bộ: Không có

- Các nhận xét đặc biệt: Không có

VI. Các công ty có liên quan

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức, công ty:

+ Công ty TNHH Xây lắp PEC

+ Công ty TNHH MTV Cơ khí Nguồn điện

- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan

- + Công ty góp 51% vốn vào Công ty TNHH Xây lắp PEC
- + Công ty góp 100% vốn vào Công ty TNHH MTV Cơ khí Nguồn điện
- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan

1. Công ty TNHH Xây lắp PEC có vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng, Công ty chuyên xây dựng nhà các loại, công trình đường sắt, xây lắp đường dây và trạm biến áp và công trình viễn thông, truyền thông, xây lắp công trình công nghiệp, ... Doanh thu năm 2009 đạt 8.617 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 645 triệu đồng, giá trị sổ sách tại 31/12/2009 (ĐVT: triệu đồng):

- Tổng tài sản: 9.565
- + Tài sản ngắn hạn: 9.516
- + Tài sản dài hạn: 49
- Tổng nguồn vốn: 9.565
- + Nợ phải trả: 3.868
- + Vốn chủ sở hữu: 5.697

2. Công ty TNHH Cơ khí nguồn điện có vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng, Công ty chuyên sản xuất kinh doanh kết cấu thép, thiết bị phi tiêu chuẩn của các NM Thủy điện, Nhiệt điện; kinh doanh các cấu kiện thép, sắt cho xây dựng, chế tạo cơ khí, lắp máy; sản xuất cấu kiện kim loại, thùng bể chứa và dụng cụ chứa bằng kim loại, ... Doanh thu năm 2009 đạt 113.270 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 2.740 triệu đồng, giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2009 (ĐVT: triệu đồng)

- Tổng tài sản: 114.080
- + Tài sản ngắn hạn: 84.495
- + Tài sản dài hạn: 29.585
- Tổng nguồn vốn: 114.080
- + Nợ phải trả: 93.386
- + Vốn chủ sở hữu: 20.694

VII. Tổ chức và nhân sự

* Cơ cấu tổ chức của công ty

- + Hội đồng quản trị: 05 người
- + Ban kiểm soát: 03 người
- + Ban Tổng Giám đốc: 06 người (01 Tổng Giám đốc, 05 Phó Tổng Giám đốc)
- + Các phòng chức năng: 06 Phòng, 01 Trung tâm tư vấn và đào tạo
- + Ngoài ra còn có các xưởng, đội sản xuất: 03 Xưởng SX, 01 Đội xây lắp

* Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

1. Ông Lê Định- Chủ tịch HĐQT

- Năm sinh: 1952
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

- Địa chỉ thường trú: Trung Tả- Đống Đa- Hà Nội

2. Ông Nguyễn Đức Lợi- Tổng Giám đốc điều hành

- Năm sinh: 1950

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế cơ khí

- Địa chỉ thường trú: Yên Viên- Gia Lâm- Hà Nội

3. Ông Lê Minh Hải- Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1961

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Địa chỉ thường trú: Yên Viên- Gia Lâm- Hà Nội

4. Ông Trần Văn Quân- Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1953

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Địa chỉ thường trú: Yên Viên- Gia Lâm- Hà Nội

5. Ông Hoàng Đức Trung- Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1952

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

- Địa chỉ thường trú: Yên Viên- Gia Lâm- Hà Nội

6. Ông Phan Đức Tiến- Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1965

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Luật, cử nhân kinh tế cơ khí

- Địa chỉ thường trú: Đức Giang- Long Biên- Hà Nội

7. Ông Lê Đăng Thuận- Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1966

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện hóa

- Địa chỉ thường trú: Yên Viên- Gia Lâm- Hà Nội

8. Bà Phạm Thu Hằng

- Năm sinh: 1963

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Địa chỉ thường trú: Yên Viên- Gia Lâm- Hà Nội

*** Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc:**

- Được hưởng các quyền lợi về chế độ lương, thưởng các dịp lễ, tết, bổ sung lương quý/năm, khen thưởng,... như những người lao động khác.

- Hàng năm được cử đi tham quan học tập kinh nghiệm quản lý ở nước ngoài;

- Thường cuối năm nếu hoàn thành kế hoạch đề ra.

*** Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động**

- Số lượng cán bộ, nhân viên: Toàn công ty gồm Công ty mẹ và các Công ty con đến ngày 31/12/2009 có: 601 lao động (Trong đó: Công ty mẹ là 329 lao động)

- Chính sách đối với người lao động:

+ Đảm bảo thực hiện ký hợp đồng lao động, đóng BHXH, BHYT, BHTN và các quyền lợi khác của người lao động theo quy định của pháp luật.

+ Được hưởng các quyền lợi về chế độ lương, thưởng các dịp lễ, tết, bổ sung lương quý/năm, khen thưởng,... theo thỏa ước lao động tập thể và quy chế trả lương của Công ty.

+ Công ty duy trì tốt bữa ăn ca cho người lao động, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và thực hiện tốt bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho người lao động theo đúng chế độ của Nhà nước.

+ Công ty chú trọng đến việc đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho người lao động nhằm duy trì, phát triển nguồn nhân lực và nâng cao năng lực quản lý, ngoại ngữ, tay nghề cho người lao động. Năm 2009 Công ty đã tổ chức:

* 01 lớp tiếng anh nâng cao

* 01 khóa đào tạo sản xuất tinh gọn

* 01 khóa đạo tạo tâm linh trong SXKD

* 02 lớp tập huấn về Hệ thống QLCL ISO 9001-2008

Đồng thời cử các cán bộ quản lý tham gia các khóa đào tạo tại trung tâm đạo tạo trong nước và nước ngoài.

*** Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng thành viên/Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng:**

- Ban kiểm soát: Vì lý do sức khỏe 01 thành viên xin nghỉ từ tháng 9/2009

VIII. Thông tin cổ đông

1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT: 05 người

+ Ông Lê Định - Chủ tịch HĐQT

+ Ông Nguyễn Đức Lợi - Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

+ Bà Phạm Thu Hằng - Ủy viên HĐQT

+ Ông Vũ Ngọc Đàm - Ủy viên HĐQT

+ Ông Lê Minh Hải - Ủy viên HĐQT

- Ban kiểm soát: 03 người

+ Ông: Nguyễn Sỹ Nguyên- Trưởng ban, đến tháng 9/2009 do điều kiện sức khỏe đã xin nghỉ. Thôi không tham gia ban kiểm soát

+ Ông Đào Quốc Tuấn - Thành viên

+ Ông Nguyễn Văn Khánh - Thành viên (Không tham gia điều hành)

- Hoạt động của HĐQT:

+ Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT;

+ Quan 06 phiên họp chính thức và các phiên họp xin ý kiến bằng văn bản, HĐQT Công ty đã thông qua các Nghị quyết về công tác SXKD và đầu tư xây dựng bao gồm:

* Phê duyệt phương án và triển khai thực hiện kế hoạch tăng vốn điều lệ của Công ty từ 20 tỷ đồng lên 25 tỷ đồng. Kết quả đã hoàn thành vào tháng 6/2009

* Phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng, mua sắm thiết bị và sửa chữa lớn năm 2009 bằng nguồn vốn quỹ phát triển sản xuất, khấu hao cơ bản, nguồn vốn khác và quỹ phúc lợi.

* Theo đề nghị của Tổng Giám đốc, HĐQT đã phê duyệt phương án chuyển đổi trường mầm non trực thuộc Công ty thành trường mầm non Tư thực Hoa Sen.

* Phê duyệt lựa chọn Công ty kiểm toán có năng lực, kinh nghiệm để tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty năm tài chính 2009.

* Căn cứ vào văn bản của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, HĐQT phê duyệt lưu ký chứng khoán Công ty sang Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và thực hiện giao dịch chứng khoán tại Upcom vào quý II/2010.

* Thông qua Người đại diện phần vốn góp của Công ty tại doanh nghiệp khác, HĐQT đã chỉ đạo Người đại diện thực hiện tốt vai trò của mình trong việc giám sát, quản lý hoạt động SXKD tại doanh nghiệp khác nhằm bảo toàn vốn và sử dụng vốn hiệu quả.

* Và một số quyết định quan trọng khác theo đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty.

- Kết quả hoạt động của HĐQT:

+ HĐQT Công ty đã thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ trong việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông giao phó. Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho Tổng Giám đốc và các CBQL Công ty hoạt động điều hành SXKD và đầu tư xây dựng.

+ Đã trao đổi thường xuyên với BKS trong việc giám sát, hỗ trợ CBQL thực hiện các quy chế đề ra góp phần đưa công tác quản lý của Công ty lên một tầm cao mới.

+ Các thành viên HĐQT cần chủ động hơn nữa, đi sâu nghiên cứu tìm hiểu thị trường trong và ngoài nước để đưa chiến lược phát triển Công ty cho phù hợp trong môi trường kinh doanh cạnh tranh toàn cầu.

- Hoạt động của Ban kiểm soát/Kiểm soát viên

+ Hàng tháng, hàng quý BKS theo nhiệm vụ được phân công đã kiểm tra các xưởng, nắm tình hình công việc làm, thu thập, cách phân chia tiền lương và xem xét các thuận lợi, khó khăn trong sản xuất của các đơn vị.

+ Thường xuyên kiểm tra, lấy thông tin, đối chiếu tính tuân thủ trong thực thi công việc của các đơn vị phòng ban so với quy định của Điều lệ, quy chế, quy định nội bộ và chính sách pháp luật Nhà nước.

+ Đối với các thành viên phụ trách công việc chuyên môn, gương mẫu thực hiện đúng quy định, quy chế, chế độ, cùng với tập thể tháo gỡ khó khăn góp phần hoàn thành kế hoạch của đơn vị.

+ Mối quan hệ của BKS và HĐQT, TGD: Độc lập tác nghiệp trong sự phối hợp thống nhất chung với mục tiêu phát triển bền vững Công ty, đảm bảo lợi nhuận, tạo công việc làm, thu nhập đời sống ổn định cho người lao động, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước.

+ Ban kiểm soát trong hoạt động kiểm tra giám sát không gây khó khăn, cản trở hoạt động điều hành của HĐQT, TGD và hệ thống quản lý.

- Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty:

+ Tăng cường công tác giáo dục người lao động trong việc chấp hành quy trình, quy phạm an toàn lao động, giữ gìn trang thiết bị cho sản xuất là lương tâm và trách nhiệm của mỗi CBQL với người lao động, đảm bảo sản xuất phải an toàn.

+ Tăng cường công tác đào tạo và đào tạo lại song song với việc tổ chức tuyển dụng lao động có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý bổ sung cho các đơn vị, bộ phận có nhu cầu. Tổ chức nghiên cứu, soạn thảo, phê duyệt và thực hiện các chương trình về đào tạo, tự đào tạo kèm cặp nhân viên, đưa hoạt động đào tạo và tự đào tạo nhân viên thành một trong những nhiệm vụ chủ yếu, thường xuyên của kế hoạch làm việc tháng của mỗi đơn vị.

+ Tăng cường giám sát các hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các Phòng chức năng.

+ Xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ công ty chuyên nghiệp hiệu quả.

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT/ Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

+ Thành viên HĐQT mức thù lao: 3.000.000 đồng/người/tháng

+ Thành viên BKS mức thù lao: 2.000.000 đồng/người/tháng

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên.

Họ và tên	Tại ngày 01/01/2009		Tại ngày 31/12/2009		Thay đổi (%)	
	Số CP sở hữu	Tỷ lệ SH (%)	Số CP sở hữu	Tỷ lệ SH (%)	Số CP sở hữu	Tỷ lệ SH (%)
1. Ông Lê Định	7.000	0,35	7.000	0,28	0	-0,07
2. Ông Nguyễn Đức Lợi	10.000	0,5	35.000	1,44	25.000	0,94
3. Bà Phạm Thu Hằng	15.980	0,79	15.980	0,65	0	-0,14
4. Ông Vũ Ngọc Đàm	5.000	0,25	5.000	0,20	0	-0,05
5. Ông Lê Minh Hải	124.910	6,27	198.160	8,15	73.250	1,88

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn trong nước

-Thông tin chi tiết về thành viên góp vốn trong nước:

STT	Tên cổ đông	Ngày 31/12/2009	
		Số CP sở hữu	Tỷ lệ SH (%)
1	Nhà nước (Tập đoàn Điện lực VN)	1.020.000	41,98
2	Hội đồng quản trị	261.140	10,75
3	Ban Kiểm soát	11.000	0,45
4	Cán bộ công nhân viên	444.050	18,27
5	Cá nhân bên ngoài	693.810	28,55

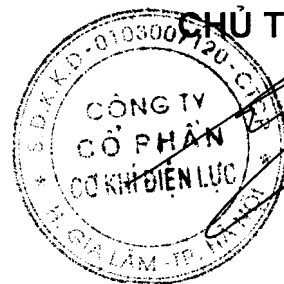
2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài : không có

Nơi nhận:

- UBCKNN
- Lưu VT, KT.TH03

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Định